

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **3590/UBND-TH**

Bình Định, ngày **18** tháng 6 năm 2018

V/v góp ý dự thảo Thông tư
thay thế Thông tư số
21/2011/TT-BTC ngày
28/02/2011 của Bộ Tài chính

Kính gửi: Sở Tài chính

Thực hiện ý kiến của Bộ Tài chính tại Công văn số 6642/BTC-HCSN ngày 06/6/2018 về việc lấy ý kiến dự thảo Thông tư thay thế Thông tư số 21/2011/TT-BTC ngày 28/02/2011 của Bộ Tài chính quy định việc quản lý và sử dụng kinh phí chăm sóc sức khỏe ban đầu cho người cao tuổi tại nơi cư trú, chúc thọ, mừng thọ và biểu dương khen thưởng người cao tuổi (có photo dự thảo Thông tư gửi kèm); Chủ tịch UBND tỉnh có ý kiến như sau:

Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tham gia góp ý dự thảo Thông tư nêu trên và gửi văn bản góp ý cho Bộ Tài chính.

Đề nghị Giám đốc Sở Tài chính và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan phối hợp, triển khai thực hiện. /

Nơi nhận:

- Như trên;
- PCTTT Phan Cao Thăng;
- Sở LĐTBXH;
- CVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, K7, K20.



Nguyễn Thái Bình

BỘ TÀI CHÍNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 6642/BTC-HCSN

Hà Nội, ngày 6 tháng 6 năm 2018

V/v lấy ý kiến dự thảo Thông tư thay thế Thông tư số 21/2011/TT-BTC ngày 28/02/2011 quy định việc quản lý và sử dụng kinh phí chăm sóc sức khỏe ban đầu cho người cao tuổi tại nơi cư trú, chúc thọ, mừng thọ và biểu dương, khen thưởng người cao tuổi

UBND TỈNH HÀ NỘI
VAN PHO
Số: 7545

Ngày: 15.6.18

Lưu Hồ Sơ Ký

Kính gửi: Ủy ban nhân dân Bình Định

Bộ Tài chính đã ban hành Thông tư số 21/2011/TT-BTC ngày 28/02/2011 quy định việc quản lý và sử dụng kinh phí chăm sóc sức khỏe ban đầu cho người cao tuổi tại nơi cư trú, chúc thọ, mừng thọ và biểu dương, khen thưởng người cao tuổi. Tuy nhiên, sau 07 năm triển khai thực hiện, qua tổng hợp ý kiến phản ánh của một số địa phương; Bộ Tài chính dự thảo Thông tư thay thế Thông tư số 21/2011/TT-BTC ngày 28/02/2011.

Đề nghị các Bộ, cơ quan trung ương và địa phương nghiên cứu, có ý kiến tham gia và gửi về Bộ Tài chính trước ngày 20 / 6 /2018 để tổng hợp, hoàn chỉnh dự thảo Thông tư.

Xin chân thành cảm ơn sự hợp tác của Quý đơn vị. //

Nơi nhận:

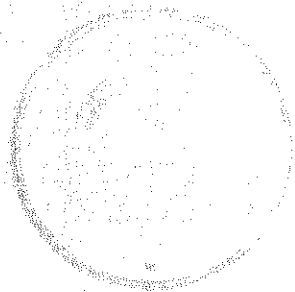
- Như trên;
- Vụ NSNN;
- Vụ Pháp chế;
- Vụ TCNH;
- Công TTĐT Chính phủ;
- Lưu: VT, HCSN (20).

KT. BỘ TRƯỞNG
THỦ TRƯỞNG



Trần Văn Hiếu

1944
1945
1946
1947
1948
1949
1950
1951
1952
1953
1954
1955
1956
1957
1958
1959
1960
1961
1962
1963
1964
1965
1966
1967
1968
1969
1970
1971
1972
1973
1974
1975
1976
1977
1978
1979
1980
1981
1982
1983
1984
1985
1986
1987
1988
1989
1990
1991
1992
1993
1994
1995
1996
1997
1998
1999
2000
2001
2002
2003
2004
2005
2006
2007
2008
2009
2010
2011
2012
2013
2014
2015
2016
2017
2018
2019
2020
2021
2022
2023
2024
2025



BỘ TÀI CHÍNH**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /2018/TT-BTC

Hà Nội, ngày tháng năm 2018

THÔNG TƯ**Quy định quản lý và sử dụng kinh phí chăm sóc sức khỏe ban đầu cho người cao tuổi tại nơi cư trú; chúc thọ, mừng thọ; ưu đãi tín dụng và biểu dương, khen thưởng người cao tuổi**

Căn cứ Luật Người cao tuổi ngày 23 tháng 11 năm 2009;

Căn cứ Nghị định số 06/2011/NĐ-CP ngày 14 tháng 01 năm 2011 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Người cao tuổi;

Căn cứ Nghị định số 163/2006/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 87/2017/NĐ-CP ngày 26 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tài chính hành chính sự nghiệp;

Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định việc quản lý và sử dụng kinh phí chăm sóc sức khỏe ban đầu cho người cao tuổi tại nơi cư trú; chúc thọ, mừng thọ; ưu đãi tín dụng và biểu dương, khen thưởng người cao tuổi quy định tại Điều 13, Điều 21 và Điều 24 Luật Người cao tuổi.

Điều 1. Phạm vi và đối tượng áp dụng**1. Phạm vi**

Thông tư này quy định nguồn kinh phí thực hiện; nội dung, mức chi; lập, chấp hành và quyết toán kinh phí chăm sóc sức khỏe ban đầu cho người cao tuổi tại nơi cư trú; chúc thọ, mừng thọ; ưu đãi tín dụng và biểu dương, khen thưởng người cao tuổi.

2. Đối tượng áp dụng

a) Cơ quan, đơn vị, tổ chức được giao nhiệm vụ thực hiện các chính sách chăm sóc sức khỏe ban đầu cho người cao tuổi tại nơi cư trú; chúc thọ, mừng thọ; ưu đãi tín dụng và biểu dương, khen thưởng người cao tuổi;

b) Người cao tuổi là công dân Việt Nam từ đủ 60 tuổi trở lên theo quy định tại Điều 2 Luật Người cao tuổi.

Điều 2. Nguồn kinh phí thực hiện

1. Ngân sách địa phương đảm bảo kinh phí thực hiện chăm sóc sức khỏe ban đầu cho người cao tuổi tại nơi cư trú và kinh phí chúc thọ, mừng thọ người cao tuổi.

2. Kinh phí biểu dương, khen thưởng người cao tuổi có thành tích xuất sắc thực hiện theo quy định hiện hành về phân cấp ngân sách nhà nước.

3. Kinh phí thực hiện chính sách tín dụng ưu đãi từ nguồn ngân sách nhà nước và nguồn vốn huy động của Ngân hàng Chính sách xã hội.

4. Nguồn vận động, đóng góp, tài trợ của tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước.

5. Các nguồn thu hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Nội dung và mức chi

1. Chăm sóc sức khỏe ban đầu cho người cao tuổi tại nơi cư trú

Trạm y tế xã, phường, thị trấn (sau đây gọi là trạm y tế xã) có trách nhiệm chăm sóc sức khỏe ban đầu cho người cao tuổi tại nơi cư trú, được ngân sách địa phương bảo đảm kinh phí để chi cho các hoạt động sau:

a) Chi tuyên truyền, phổ biến kiến thức phổ thông về chăm sóc sức khỏe; hướng dẫn người cao tuổi kỹ năng phòng bệnh, chữa bệnh và tự chăm sóc sức khỏe:

- Chi mua tài liệu, sách, báo liên quan đến chăm sóc sức khỏe người cao tuổi. Mức chi thanh toán theo thực tế phát sinh trên cơ sở dự toán được cấp có thẩm quyền phê duyệt;

- Chi tổ chức các buổi tuyên truyền tại trạm y tế xã, tổ chức tuyên truyền lưu động đến các thôn, bản đối với xã miền núi, vùng cao, vùng sâu, vùng xa, biên giới, hải đảo:

+ Bồi dưỡng báo cáo viên: thực hiện theo quy định tại Điểm 1.1 Khoản 1 Điều 3 Thông tư số 139/2010/TT-BTC ngày 21/9/2020 của Bộ Tài chính quy định việc lập dự toán, quản lý và sử dụng kinh phí từ ngân sách nhà nước dành cho công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức và các văn bản bổ sung, sửa đổi;

+ Chi nước uống cho người tham dự. Mức chi theo quy định hiện hành về chế độ công tác phí, chế độ hội nghị;

+ Chi thuê hội trường, phòng, bạt, bàn ghế, thiết bị loa đài và các khoản chi cần thiết khác (nếu có). Mức chi theo thực tế phát sinh và phù hợp với dự toán được cấp có thẩm quyền giao;

+ Truyền thông trên phương tiện truyền thanh của xã: 80.000 đồng/tin, bài từ 350 từ đến dưới 600 từ; 100.000 đồng/bài từ 600 từ trở lên. Bồi dưỡng phát thanh viên 25.000 đồng/lần;

+ Chi công tác phí cho cán bộ trạm y tế xã đi tuyên truyền lưu động theo quy định hiện hành về chế độ công tác phí, chế độ hội nghị;

b) Chi lập hồ sơ theo dõi, quản lý sức khỏe người cao tuổi

Chi văn phòng phẩm, in hồ sơ, mua sổ sách, trang thiết bị phục vụ việc theo dõi, quản lý hồ sơ sức khỏe người cao tuổi. Mức chi thanh toán theo thực tế phát sinh trên cơ sở dự toán được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

c) Chi tổ chức kiểm tra sức khỏe định kỳ cho người cao tuổi

- Trạm y tế xã lập kế hoạch, phối hợp với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh tuyến trên tổ chức kiểm tra sức khỏe định kỳ cho người cao tuổi tại địa phương theo hướng dẫn chuyên môn của Bộ Y tế. Kinh phí thực hiện các đợt kiểm tra sức khỏe định kỳ cho người cao tuổi do ngân sách địa phương đảm bảo trong dự toán hàng năm của cơ quan, đơn vị được giao nhiệm vụ kiểm tra sức khỏe cho người cao tuổi theo phân cấp về chuyên môn y tế và phân cấp ngân sách của địa phương.

- Căn cứ vào hướng dẫn kiểm tra sức khỏe định kỳ của Bộ Y tế, mức thu dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh theo quy định hiện hành của địa phương và quy mô đợt kiểm tra sức khỏe, thủ trưởng cơ quan, đơn vị được giao nhiệm vụ kiểm tra sức khỏe định kỳ cho người cao tuổi lập danh sách đối tượng gửi cơ quan có thẩm quyền phê duyệt để làm căn cứ lập dự toán trong dự toán chi thường xuyên hàng năm của cơ quan, đơn vị mình để tổ chức triển khai thực hiện.

d) Trạm y tế xã cử cán bộ y tế đến khám bệnh, chữa bệnh tại nơi cư trú cho người cao tuổi cô đơn, bị bệnh nặng và có trách nhiệm:

- Hỗ trợ chi phí đi lại từ trạm y tế xã đến nơi ở của người cao tuổi (đi và về) cho cán bộ y tế xã để đến khám bệnh, chữa bệnh cho người cao tuổi cô đơn, bị bệnh nặng không thể đến cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (ngoài tiền công tác phí theo quy định hiện hành). Mức hỗ trợ tối đa 5.000 đồng/km đối với vùng kinh tế xã hội khó khăn, đặc biệt khó khăn theo các Quyết định của Thủ tướng Chính phủ; tối đa 3.000 đồng/km đối với các vùng còn lại;

- Hỗ trợ chi phí khám bệnh, chữa bệnh tại nơi cư trú cho người cao tuổi cô đơn, bị bệnh nặng có hoàn cảnh khó khăn. Mức hỗ trợ tối đa bằng mức khám, chữa bệnh bảo hiểm y tế tại tuyến xã;

đ) Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn có trách nhiệm hỗ trợ chi phí đi lại cho cán bộ y tế và người cao tuổi cô đơn, bị bệnh nặng tới cơ sở khám bệnh, chữa bệnh theo đề nghị của trạm y tế xã. Mức hỗ trợ theo giá vé phương tiện vận tải hành khách công cộng hoặc giá thuê thực tế phương tiện vận chuyển (trường hợp không có phương tiện vận tải hành khách công cộng). Trường hợp gia đình người cao tuổi tự túc phương tiện vận chuyển, mức hỗ trợ bằng 0,2 lít xăng/km tính theo khoảng cách địa giới hành chính và giá xăng tại thời điểm vận chuyển.

2. Chúc thọ, mừng thọ người cao tuổi

a) Mức quà tặng chúc thọ, mừng thọ người cao tuổi

- Người cao tuổi 100 tuổi được Chủ tịch nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam chúc thọ và tặng quà gồm 5 mét vải lụa và 700.000 đồng tiền mặt;

- Người cao tuổi 90 tuổi được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chúc thọ và tặng quà gồm hiện vật trị giá trị 150.000 đồng và 500.000 đồng tiền mặt;

- Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương căn cứ điều kiện phát triển kinh tế - xã hội của địa phương quy định mức quà tặng người cao tuổi ở tuổi 70, 75, 80, 85, 95 tuổi và trên 100 tuổi;

Mức chi nêu trên là mức tối thiểu. Căn cứ khả năng cân đối ngân sách địa phương và tình hình thực tế, Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương có thể xem xét, quyết định theo thẩm quyền mức chi cao hơn mức quy định tại Thông tư này.

Kinh phí chúc thọ và tặng quà người cao tuổi bố trí trong dự toán chi thường xuyên hàng năm của Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn.

b) Nội dung và mức chi tổ chức chúc thọ, mừng thọ người cao tuổi

Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn có trách nhiệm phối hợp với Hội Người cao tuổi tại địa phương và gia đình của người cao tuổi tổ chức chúc thọ, mừng thọ cho người cao tuổi đảm bảo trang trọng, tiết kiệm, phù hợp với nếp sống văn hoá, phong tục, tập quán của địa phương; bảo đảm kinh phí để chi cho các hoạt động sau:

- Chi in ấn hoặc mua “Giấy mừng thọ”;

- Chi nước uống, hoa quả, bánh kẹo. Mức chi bình quân 40.000 đồng/người tham dự;

- Chi thuê hội trường, phòng, bạt, bàn ghế, thiết bị loa đài và các khoản chi cần thiết khác (nếu có). Mức chi theo thực tế phát sinh và phù hợp với dự toán được cấp có thẩm quyền giao.

3. Ưu đãi về vốn tín dụng đối với người cao tuổi trực tiếp sản xuất kinh doanh, tăng thu nhập, giảm nghèo

a) Trường hợp người cao tuổi là người nghèo và các đối tượng chính sách khác theo quy định của địa phương trực tiếp sản xuất kinh doanh, tăng thu nhập, giảm nghèo: Nguồn vốn cho vay ưu đãi từ nguồn ngân sách địa phương theo quy định tại Thông tư số 11/2017/TT-BTC ngày 08/02/2017 của Bộ Tài chính quy định về quản lý và sử dụng nguồn vốn ngân sách địa phương ủy thác qua Ngân hàng Chính sách Xã hội để cho vay đối với người nghèo và các đối tượng chính sách khác. Mức cho vay, thời hạn cho vay thuộc thẩm quyền quyết định của địa phương.

b) Trường hợp người cao tuổi trực tiếp sản xuất kinh doanh, tăng thu nhập, giảm nghèo thuộc đối tượng cho vay từ Quỹ quốc gia về việc làm: kinh phí cho vay từ nguồn Quỹ quốc gia về việc làm theo kế hoạch hàng năm của địa phương. Nguyên tắc, mức vay, thời hạn vay, lãi suất vay, điều kiện đảm bảo tiền vay; quy

trình, thủ tục vay vốn thực hiện theo quy định tại Mục II Nghị định số 61/2015/NĐ-CP ngày 9/7/2015 của Chính phủ quy định về chính sách hỗ trợ tạo việc làm và Quỹ quốc gia về việc làm.

4. Chi biểu dương, khen thưởng người cao tuổi có thành tích xuất sắc

a) Hình thức khen thưởng và mức khen thưởng thực hiện theo quy định của Luật Thi đua Khen thưởng và các văn bản hướng dẫn Luật;

b) Kinh phí chi biểu dương, khen thưởng người cao tuổi có thành tích xuất sắc được sử dụng từ Quỹ Thi đua Khen thưởng của các cơ quan, đơn vị.

Điều 4. Trách nhiệm của Hội Người cao tuổi các cấp

1. Hội Người cao tuổi các cấp giám sát việc thực hiện công tác chăm sóc sức khỏe ban đầu cho người cao tuổi thuộc địa phương mình quản lý; có trách nhiệm cung cấp thông tin về người cao tuổi và phối hợp với trạm y tế xã, phường, thị trấn trong việc triển khai thực hiện.

2. Hội Người cao tuổi tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương có trách nhiệm lập danh sách người cao tuổi 90 tuổi và 100 tuổi gửi Sở Lao động – Thương binh và Xã hội để lập dự toán chi chúc thọ, mừng thọ đảm bảo đúng đối tượng và định mức quy định; phối hợp với Sở Lao động – Thương binh và Xã hội tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch chúc thọ, mừng thọ theo quy định.

3. Hội Người cao tuổi tại địa phương phối hợp với Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn và gia đình người cao tuổi tổ chức chúc thọ, mừng thọ cho người cao tuổi 70, 75, 80, 85, 90, 95 và 100 tuổi trở lên vào một trong các ngày: ngày người cao tuổi Việt Nam, ngày quốc tế người cao tuổi, Tết nguyên đán, sinh nhật người cao tuổi.

Điều 5. Lập dự toán, chấp hành và quyết toán kinh phí chăm sóc sức khỏe ban đầu cho người cao tuổi tại nơi cư trú; ưu đãi tín dụng; chúc thọ, mừng thọ, khen thưởng người cao tuổi

Công tác lập dự toán, chấp hành dự toán và quyết toán kinh phí thực hiện công tác chăm sóc sức khỏe ban đầu cho người cao tuổi tại nơi cư trú, chúc thọ, mừng thọ, khen thưởng người cao tuổi được thực hiện theo quy định hiện hành của Luật Ngân sách nhà nước, Luật Kế toán và các văn bản hướng dẫn hiện hành.

Điều 6. Điều khoản thi hành

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành từ ngày tháng năm 2018; thay thế Thông tư số 21/2011/TT-BTC ngày 28 tháng 02 năm 2011 của Bộ Tài chính quy định việc quản lý và sử dụng kinh phí chăm sóc sức khỏe ban đầu cho người cao tuổi tại nơi cư trú, chúc thọ, mừng thọ và biểu dương, khen thưởng người cao tuổi.

2. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc đề nghị các đơn vị phản ánh về Bộ Tài chính để bổ sung, sửa đổi./.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư TW Đảng;
- Thủ tướng Chính phủ, các Phó TTCP;
- VP TW Đảng và các ban của Đảng;
- VP Quốc hội, VP Chủ tịch nước, VP Chính phủ;
- VPBCĐ TW về PC tham nhũng;
- Ủy ban Giám sát tài chính Quốc gia;
- Toà án nhân dân TC,
- Viện Kiểm sát nhân dân TC;
- Kiểm toán NN,
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc CP;
- Cơ quan TW của các Hội, đoàn thể;
- UBND, HĐND các tỉnh, TP trực thuộc TW;
- Sở TC, Sở LĐTBXH, KBNN các tỉnh TP trực thuộc TW;
- Cục Kiểm tra văn bản - Bộ Tư pháp;
- Công báo;
- Công TTĐT Chính phủ, Bộ Tài chính;
- Các đơn vị thuộc Bộ;
- Lưu: VT, Vụ HCSN. (400b)

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**

Trần Văn Hiếu